

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 64/TTr-SCT ngày 24/10/2022;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua Đề án phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử (TMĐT) và thương mại biên giới (TMBG) tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp, chính sách, cơ chế nhằm thực hiện nghiêm Đề án đã ban hành; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả việc thực hiện để đảm bảo phù hợp với thực tiễn và điều kiện cụ thể của từng địa phương.

Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực, khai thác các tiềm năng, lợi thế, tăng cường thu hút đầu tư vào phát triển hệ thống thương mại, TMĐT và TMBG, vừa góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh vừa đảm bảo an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới.

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển hệ thống thương mại, TMĐT và TMBG phải đồng bộ với phát triển KTXH của tỉnh; kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại, giữa khu vực thành thị và khu vực nông thôn, vùng sâu vùng xa, góp phần phát triển kinh tế xã hội tỉnh gắn với đảm bảo an ninh - quốc phòng

khu vực biên giới.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng đạt khoảng 79.235 tỉ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 10,34 %.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu biên mậu giai đoạn 2021-2025 đạt khoảng 900 triệu USD, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 13,3%.
- Tổng kim ngạch nhập khẩu biên mậu giai đoạn 2021-2025 đạt khoảng 1.650 triệu USD, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 11%.
- Lưu thông hàng hóa qua kênh thương mại điện tử chiếm 5% trên tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ tiêu dùng tỉnh.
- Tỷ trọng bán lẻ hàng hóa qua kênh thương mại hiện đại chiếm khoảng 25% so với tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ tiêu dùng tỉnh.

b) Đến năm 2030

- Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng đạt khoảng 151.000 tỉ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 2026-2030 đạt 13,5% - 17%.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu biên mậu giai đoạn 2026-2030 đạt khoảng 1.800 triệu USD, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 12,5%.
- Tổng kim ngạch nhập khẩu biên mậu giai đoạn 2026-2030 đạt khoảng 3.150 triệu USD, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 10,2%.
- Lưu thông hàng hóa qua kênh thương mại điện tử chiếm 10% trên tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ tiêu dùng tỉnh.
- Tỷ trọng bán lẻ hàng hóa qua kênh thương mại hiện đại chiếm 35% so với tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ tiêu dùng tỉnh.

II. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Công tác phổ biến, tuyên truyền

Định hướng các cơ quan truyền thông trong tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, kế hoạch phát triển hệ thống thương mại, TMĐT, TMBG trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng ứng dụng TMĐT cho người tiêu dùng và doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trình độ quản lý, khai thác của doanh nghiệp, người dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông .
- Cơ quan phối hợp: Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước; UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

2. Thu hút kêu gọi đầu tư

Khuyến khích, đẩy mạnh việc thu hút kêu gọi đầu tư, huy động mọi nguồn vốn của tổ chức cá nhân trong và ngoài nước, các các doanh nghiệp, tập đoàn lớn tham gia đầu tư phát triển hệ thống thương mại, TMĐT và TMBG trên cơ sở vận dụng các chính sách ưu đãi phù hợp với chính sách chung của Nhà nước và

các cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục thu hút đầu tư và phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống thương mại, TMĐT, TMBG.

2.1. Đến năm 2025

Phát triển các Trung tâm thương mại, siêu thị, khu mua sắm tập trung tại thành phố Đồng Xoài, thị xã Bình Long, thị xã Phước Long, thị xã Chơn Thành, huyện Đồng Phú, huyện Hớn Quản, huyện Phú Riềng.

Phát triển Chợ đầu mối nông sản Đồng Xoài gắn liền với các kho, sơ chế, đóng gói, với hình thành Trung tâm dịch vụ logistics của tỉnh.

Đầu tư, xã hội hóa phát triển các Khu thương mại gắn với các Khu, cụm công nghiệp, cửa khẩu; Đầu tư xây dựng mới và cải tạo, nâng cấp các chợ đạt chuẩn theo quy định. Đẩy mạnh phát triển các cửa hàng tiện lợi, cửa hàng chuyên doanh tại các huyện, thị, thành phố.

Phát triển kết cấu hạ tầng tại khu vực biên giới: cầu, đường, kho bãi, cảng cạn, Trung tâm logistics...; xây dựng hạ tầng 03 cửa khẩu Hoàng Diệu, Tân Tiến, Lộc Thịnh; Đầu tư xây dựng nhà làm việc và nhà ở cho các lực lượng chức năng tại cửa khẩu và lối mở biên giới.

Thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng: tăng khả năng lấp đầy tại Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, Chợ đường biên; Khu Thương mại - Dịch vụ - Công nghiệp cửa khẩu Hoàng Diệu, Lộc Thịnh và Tân Thành;...; Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư các loại hình dịch vụ tại cửa khẩu, tập trung vào kho bãi, dịch vụ logistics, tài chính,... theo quy hoạch phân khu chức năng các cửa khẩu.

Đầu tư hoàn thiện mạng lưới giao thông kết nối tới các cửa khẩu; nâng cấp các tuyến đường đã xuống cấp tạo sự thuận lợi trong kết nối, vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu.

2.2. Đến năm 2030

Tiếp tục thu hút đầu tư phát triển các Trung tâm thương mại, siêu thị, khu mua sắm tập trung tại huyện Bù Đăng, huyện Bù Đốp và huyện Bù Gia Mập.

Phát triển Chợ đầu mối nông sản Chơn Thành gắn với hình thành Trung tâm dịch vụ logistics của tỉnh phục vụ thị trường TP.HCM, cũng như các tỉnh lân cận và vùng giáp biên phía Campuchia.

Đầu tư, xã hội hóa phát triển các Khu thương mại gắn với các Khu, cụm công nghiệp, cửa khẩu; Đầu tư xây dựng mới và cải tạo, nâng cấp các chợ đạt chuẩn theo quy định. Đẩy mạnh phát triển các cửa hàng tiện lợi, cửa hàng chuyên doanh tại các huyện, thị, thành phố.

Tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng tại khu vực biên giới: cầu, đường, kho bãi, cảng cạn, Trung tâm logistics...; xây dựng hạ tầng 03 cửa khẩu Hoàng Diệu, Tân Tiến, Lộc Thịnh.

Thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng: Chợ đường biên; Khu Thương mại - Dịch vụ - Công nghiệp cửa khẩu Hoàng Diệu, Lộc Thịnh và Tân Thành.

Hoàn thiện mạng lưới giao thông kết nối tới các cửa khẩu; nâng cấp các tuyến đường đã xuống cấp tạo sự thuận lợi trong kết nối, vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu.

- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

3. Về cơ chế, chính sách

Triển khai Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư nhằm thu hút mạnh và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư trong nước vào phát triển hạ tầng thương mại, TMĐT, TMBG.

Xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng thương mại, TMĐT, TMBG hàng năm và từng giai đoạn phù hợp với định hướng phát triển chung và phù hợp với các mục tiêu trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

Phối hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục kêu gọi đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, TMBG.

Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định còn chưa phù hợp, các cơ chế, chính sách hỗ trợ nhằm đẩy mạnh phát triển hệ thống thương mại, TMĐT, TMBG.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

4. Phát triển nguồn nhân lực

Thu hút lực lượng lao động có trình độ, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu phục vụ cho hoạt động thương mại, TMĐT, TMBG trên địa bàn và đáp ứng yêu cầu thực tế của doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động-Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: hàng năm.

5. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước

5.1 Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thương mại, thực hiện quản lý có mục tiêu, có kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng kết để kịp thời đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung chính sách, quy hoạch, kế hoạch phù hợp. Chủ động đề xuất các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, bình ổn thị trường, phát triển TMĐT, TMBG.

Triển khai các giải pháp quản lý, phát triển hạ tầng thương mại; các giải pháp cải cách hành chính ngành công thương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

5.2 **Đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu và gian lận thương mại, TMĐT, TMBG** bảo đảm hàng hóa lưu thông thông suốt, tạo điều kiện cho thị trường phát triển lành mạnh, ổn định, đảm bảo quyền và lợi ích của người tiêu dùng.

- Cơ quan chủ trì: Cục Quản lý thị trường (Cơ quan Thường trực BCĐ 389/BP).

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Cục Hải quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

5.3 **Chủ động triển khai các hoạt động thương mại dịch vụ về đêm** phù hợp tại từng địa phương. (thí điểm tại TP. Đồng Xoài)

Đẩy mạnh triển khai thực hiện chuyển đổi mô hình ban quản lý chợ sang cho doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.

- Cơ quan chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan;

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

5.4 **Tiếp tục phối hợp thống nhất trong điều phối, quản lý các hoạt động** tại Ban quản lý các cửa khẩu Hoa Lư, Hoàng Diệu, Lộc Thịnh theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Ban quản lý các cửa khẩu.

- Cơ quan phối hợp: UBND huyện Lộc Ninh, Bù Đốp, các sở, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

6. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại

6.1 **Hỗ trợ các doanh nghiệp** kết nối, trao đổi, khai thác thông tin XTTM; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động XTTM của doanh nghiệp.

Tổ chức các chương trình hội thảo, đào tạo tập huấn trực tiếp và trực tuyến cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Tập huấn các kỹ năng tham gia hội chợ, triển lãm; kỹ năng XTTM, kỹ năng thiết kế bao bì, nhãn hiệu, xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm; ứng dụng thương mại điện tử; phổ biến quy tắc xuất xứ và cách đáp ứng quy tắc xuất xứ để giúp các doanh nghiệp nắm bắt, tận dụng các cơ hội từ Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, nâng cao hơn nữa việc tận dụng các ưu đãi trong các FTAs,...

Nâng cao chất lượng, cung cấp thông tin, dự báo thị trường trong và ngoài nước; các rào cản kỹ thuật của nước nhập khẩu, các quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động vật, thực vật (SPS) khi vào thị trường các nước; các

thông tin có liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp, tìm kiếm cơ hội kinh doanh.

Phối hợp tổ chức các hoạt động XTTM, kết nối cung - cầu hàng hóa, triển khai phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” ; Xây dựng các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP.

Tổ chức hội nghị kết nối, XTTM, thúc đẩy phát triển thương mại tại khu vực biên giới,...

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

6.2 Tổ chức các hoạt động XTTM trong và ngoài nước đối với các mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh và các sản phẩm mới; trong đó tập trung vào các chương trình trọng điểm, có tính chất khu vực, quốc tế.

Triển khai tổ chức các hoạt động XTTM biên giới, kết nối giao thương giữa các doanh nghiệp Việt Nam – Campuchia; xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tại các huyện biên giới, qua các cửa khẩu của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

7. Phát triển công nghệ số trong thương mại

7.1 Tổ chức các lớp tập huấn công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử; tập huấn hộ nông dân về kỹ năng kinh doanh trên Sàn thương mại điện tử. Hỗ trợ doanh nghiệp, HTX tham gia và xây dựng Website TMĐT, xây dựng các hệ thống tra cứu, truy xuất nguồn gốc và kiểm soát lưu thông hàng hóa trên nền tảng số bao gồm hóa đơn điện tử, tem điện tử, chứng từ xuất kho điện tử và các chứng từ thương mại khác...; Hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, hộ nông dân tham gia các sàn thương mại điện tử trong và ngoài nước nhằm kết nối, mở rộng kênh tiêu thụ, giải quyết đầu ra sản phẩm nông sản tỉnh qua liên kết giao dịch, mua bán trực tuyến trên Sàn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

7.2 Phát triển hạ tầng, hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh triển khai giải pháp giao dịch điện tử tích hợp thanh toán trong thương mại và dịch vụ công; chú trọng phát triển các tiện ích thanh toán trên nền tảng di động, ví điện tử, mã QR code, NFC, POS...; đảm bảo an ninh, an toàn thanh toán để góp phần thúc đẩy thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt.

Triển khai các chương trình, Kế hoạch, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng CNTT trong phát triển kinh tế số.

Hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá thông tin, hình ảnh, hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị;

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan; Ngân hàng nhà nước Chi nhánh tỉnh Bình Phước, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

8. Tăng cường công tác hội nhập, liên kết mậu biên

8.1 Phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, thu hút kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại cửa khẩu của mỗi bên; thường xuyên thông tin cho nhau về thị trường của mỗi bên, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp 02 bên tiếp cận nắm bắt thị trường lẫn nhau, đẩy mạnh các hoạt động giao thương XNK biên mậu.

Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Hội nhập kinh tế quốc tế và các Hiệp định FTAs, các rào cản thương mại,... cho cán bộ công chức, viên chức và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cập nhật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

8.2 Duy trì các cơ chế phối hợp định kỳ và đẩy mạnh hiệu quả gặp gỡ trao đổi, hợp tác giữa chính quyền và cơ quan quản lý thương mại biên giới của tỉnh với các tỉnh biên giới phía Campuchia; liên hệ, tạo mối quan hệ đồng thuận thông qua các cuộc họp, gặp gỡ thân mật để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp giao thương qua lại các cửa khẩu của tỉnh.

Phối hợp với các ngành tham mưu UBND tỉnh thống nhất với các Bộ, ngành liên quan và báo cáo Chính phủ mở cửa khẩu phụ Ô Huýt (qua ngầm Ô Huýt) – Bù Gia Mập; nâng cấp cửa khẩu phụ Tân Tiến – Bù Đốp lên thành cửa khẩu chính, cửa khẩu Hoàng Diệu lên thành cửa khẩu quốc tế; mở cửa khẩu tại khu vực X16.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Ban quản lý các cửa khẩu; UBND các huyện Lộc Ninh, Bù Đốp, Bù Gia Mập.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

8.3 Đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch sinh thái, du lịch về nguồn và tour- tuyến du lịch quốc tế qua cửa khẩu quốc tế Hoa Lư nhằm mở rộng giao lưu kinh tế-văn hóa phát triển TMBG.

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

8.4 Tham mưu UBND tỉnh duy trì mối quan hệ hữu nghị, truyền thống với các tỉnh bạn giáp biên giới Campuchia; Triển khai thực hiện các nội dung ký kết biên bản ghi nhớ, biên bản hợp tác trên các lĩnh vực nhằm phục vụ phát triển kinh tế, thương mại biên giới.

Hỗ trợ các cơ quan chức năng và doanh nghiệp công tác lãnh sự khi tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư và du lịch tại Campuchia; các hoạt động giao lưu, đối ngoại thúc đẩy phát triển kinh tế biên mậu.

- Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

9. Đẩy mạnh xuất nhập khẩu

Triển khai các giải pháp mở rộng thị trường, khuyến khích đẩy mạnh xuất, nhập khẩu các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, hỗ trợ cho nhau để phục vụ cho hoạt động chế biến, sản xuất, cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu.

Tăng cường các hoạt động giao thương giữa các tỉnh giáp biên; mở rộng quy mô thương mại, đẩy mạnh sản xuất, chế biến, xuất khẩu các mặt hàng có giá trị gia tăng, các mặt hàng có lợi thế cạnh tranh của tỉnh qua biên giới và nước thứ 3.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch, các sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: hàng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn Ngân sách theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; Nguồn vốn đầu tư công; Nguồn vốn lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; Nguồn vốn vay ưu đãi, vốn ODA, các nguồn tài trợ, viện trợ khác được huy động theo quy định của pháp luật; Nguồn vốn XHH, huy động của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Các sở, ngành, địa phương lồng ghép, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh, cân đối bố trí nguồn vốn, kinh phí thực hiện đảm bảo đúng quy định, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị liên quan căn cứ Đề án đã được phê duyệt và

nội dung Kế hoạch này triển khai thực hiện đảm bảo mục tiêu chung đã đề ra. Định kỳ hàng năm, tham mưu UBND tỉnh sơ, tổng kết đánh giá việc thực hiện.

2. Các Sở, ban, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp triển khai nhằm tăng cường công tác quản lý ngành, hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng thương mại, TMĐT, TMBG trên địa bàn tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, lồng ghép đưa vào nhiệm vụ phát triển KTXH tại địa phương để chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện.

Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, các cơ quan, đơn vị tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Công Thương để tổng hợp chung báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, khó khăn kịp thời báo cáo Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- LĐVP, Các phòng;
- Lưu: VT(M.Anh).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**